

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Khuyến nông thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh Quy định tạm thời chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Khuyến nông thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 066/TTr-SNNMT ngày 16 tháng 3 năm 2025 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 058/TTr-SNV ngày 17 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng của Trung tâm Khuyến nông

1. Trung tâm Khuyến nông (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Khuyến nông quốc gia thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Trung tâm có chức năng triển khai các hoạt động khuyến nông, khuyến ngư về các lĩnh vực: Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh. Quản lý, khai thác sử dụng mặt nước, các công trình thuộc cơ sở hạ tầng được giao; thực hiện khôi phục, trồng rừng ngập mặn, nghiên cứu nuôi trồng thủy sản trong rừng ngập mặn; khôi phục các hệ sinh thái và đa dạng sinh học ở vùng đất ngập nước thuộc phạm vi quản lý. Triển khai các hoạt động thử nghiệm, chọn lọc, ứng dụng và chuyển giao các công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp...); sản xuất, dịch vụ giống vật nuôi, giống

thủy sản có chất lượng thuộc trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

3. Trụ sở đặt tại: Số 520 đường Hùng Vương, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm

1. Đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm, 3 năm và hàng năm, các chương trình, dự án về khuyến nông, về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng ngập mặn và các hệ sinh thái ở vùng đất ngập nước, về công tác sản xuất giống vật nuôi, thủy sản và các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

2. Chủ trì thực hiện một số chương trình, dự án, nhiệm vụ về khuyến nông, về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng ngập mặn và các hệ sinh thái ở vùng đất ngập nước theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

3. Hướng dẫn thực hiện các chương trình, dự án về khuyến nông, về bảo vệ, phát triển rừng ngập mặn và các hệ sinh thái ở vùng đất ngập nước theo quy định của pháp luật;

4. Chủ trì xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn khuyến nông; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về hoạt động khuyến nông và các quy trình trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng ngập mặn cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu;

5. Ký hợp đồng khuyến nông với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

6. Quản lý, khai thác, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả mặt nước, các công trình thuộc cơ sở hạ tầng được giao; thực hiện việc bồi đắp, sửa chữa thường xuyên đảm bảo sự bền vững của công trình và vệ sinh môi trường thuộc thẩm quyền quản lý của Trung tâm;

7. Trồng, chăm sóc, bảo vệ và quản lý toàn bộ diện tích rừng ngập mặn hiện có, rừng trồng mới, khoanh nuôi phục hồi rừng và đất quy hoạch trồng rừng ngập mặn; phục hồi sinh thái vùng đất ngập nước, tài nguyên sinh vật trong đầm, bảo tồn đa dạng sinh học của hệ sinh thái ở vùng đất ngập nước được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo đúng quy định của Nhà nước; theo dõi và báo cáo diễn biến tài nguyên rừng ngập mặn;

8. Thử nghiệm, chọn lọc, ứng dụng và chuyển giao các công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp về trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp,... cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu;

9. Thực nghiệm ứng dụng nuôi trồng thủy sản trong rừng ngập mặn theo hướng sinh thái bền vững và chuyển giao kỹ thuật để các địa phương trong tỉnh áp dụng;

10. Tổ chức hoạt động thông tin tuyên truyền về khuyến nông, về bảo vệ, phát triển rừng ngập mặn và các hệ sinh thái ở vùng đất ngập nước theo quy định của pháp luật;

11. Tổ chức và tham gia tổ chức các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông, về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng ngập mặn và các hệ sinh thái ở vùng đất ngập nước;

12. Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn sau khi Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phân công theo quy định của pháp luật;

13. Lưu giữ, bảo tồn giống gốc gia súc, thủy sản, các đối tượng vật nuôi, thủy sản quý hiếm; chọn lọc, nhân thuần, lai tạo giống mới cao sản thích hợp với điều kiện chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh;

14. Tư vấn và cung cấp giống nông nghiệp và các dịch vụ khác phù hợp với nhu cầu của khách hàng và năng lực hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật;

15. Phối hợp với các tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm;

16. Thực hiện hợp tác quốc tế về khuyến nông theo quy định của pháp luật;

17. Liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm theo quy định pháp luật;

18. Quản lý và sử dụng quỹ hoạt động khuyến nông (nếu có) theo quy định của pháp luật;

19. Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động của Trung tâm theo yêu cầu của cơ quan quản lý;

20. Quản lý về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản được giao; công tác cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động của Trung tâm theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Môi trường và theo quy định của pháp luật;

21. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, đại diện pháp nhân của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Phó Giám đốc giúp Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công; được thay mặt Giám đốc giải quyết công việc

thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc khi được Giám đốc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công và ủy quyền.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi chức vụ, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Trung tâm

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Khuyến nông;

c) Phòng Khuyến ngư.

d) Trạm Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật nông nghiệp;

đ) Trạm Giống gia súc Long Mỹ;

e) Trạm Thực nghiệm nuôi trồng thủy sản.

4. Trong quá trình hoạt động, theo yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao, Giám đốc Trung tâm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Trung tâm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và theo quy định Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm người đứng đầu của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức trực thuộc Trung tâm.

Điều 4. Số lượng người làm việc của Trung tâm

1. Số lượng người làm việc của Trung tâm nằm trong tổng số lượng người làm việc của Sở Nông nghiệp và Môi trường được cấp có thẩm quyền phân bổ hàng năm và được xác định trên cơ sở vị trí việc làm, khối lượng công việc của từng vị trí việc làm, định mức kinh tế - kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, Trung tâm xây dựng đề án vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hàng năm xây dựng cơ cấu chức danh nghề nghiệp, xác định số lượng người làm việc, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, lao động hợp đồng của Trung tâm căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định pháp luật và theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 5. Cơ chế tài chính của Trung tâm

1. Trung tâm thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ

chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Giám đốc Trung tâm xây dựng Phương án tự chủ tài chính phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị và định hướng phát triển của ngành, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

2. Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả, bảo đảm tiết kiệm, chống tham nhũng, chống lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan về tổ chức, hoạt động của Trung tâm; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 04/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Khuyến nông và Quyết định số 1519/QĐ-UBND ngày 06/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giống nông nghiệp.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Khuyến nông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K7, K10.

Munt

CHỦ TỊCH



Phạm Anh Tuấn